

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 453/STP-VP

Đồng Nai, ngày 18 tháng 04 năm 2014

V/v về việc báo cáo kết quả công tác
06 tháng đầu năm và nhiệm vụ giải
pháp 06 tháng cuối năm 2014.

Kính gửi:

- Các Phòng chuyên môn và các đơn vị trực thuộc Sở Tư pháp;
- Phòng Tư pháp các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa.

Thực hiện Văn bản số 1044/BTP-VP ngày 11/4//2014 của Bộ Tư pháp về việc báo cáo kết quả công tác 06 tháng đầu năm và nhiệm vụ giải pháp 06 tháng cuối năm 2014.

Giám đốc Sở tư pháp đề nghị các đơn vị:

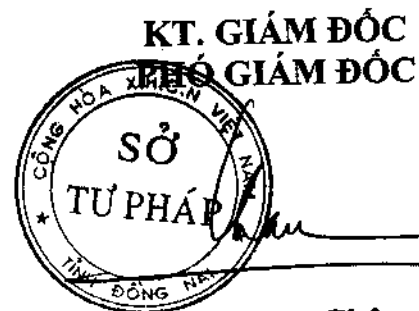
1. Căn cứ chức năng nhiệm vụ của đơn vị tổng hợp báo cáo kết quả công tác 06 đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp 06 tháng cuối năm 2014 và tổng hợp báo số liệu thông tư 20/2013/TT-BTP(theo phụ lục 1).

2. Các phòng Tư pháp hướng dẫn UBND các xã/phường/thị trấn thực hiện báo cáo theo thông tư 20/2013/TT-BTP ngày 03/12/2013 của Bộ Tư pháp đồng thời tổng hợp báo cáo về Sở tư pháp. Số liệu báo thực hiện căn cứ theo Điều 06, thông tư 20/2013/TT-BTP.

Sở Tư pháp đề nghị thủ trưởng các đơn vị cập nhật vào Cổng Thông tin điện tử của Sở Tư pháp theo địa chỉ <http://stp.dongnai.gov.vn> để tải thông tư 20/2013/TT-BTP và văn bản nêu trên triển khai thực hiện, kết quả báo cáo về Văn phòng sở trước ngày 20/5/2014./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc STP;
- Trang thông tin điện tử;
- Lưu: VT, VP.



Phan Văn Châu

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~1044~~/BTP-VP

Hà Nội, ngày 11 tháng 4 năm 2014

V/v báo cáo kết quả công tác tư pháp
6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp
công tác 6 tháng cuối năm 2014

SỞ TƯ PHÁP ĐỒNG NAI	
CÔNG SỐ:	681
VĂN NGÀY:	11/4/14
ĐỀ TÀI:	CHIYẾN

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện Quy chế làm việc của Chính phủ (ban hành kèm theo Nghị định số 08/2012/NĐ-CP ngày 16/02/2012 của Chính phủ), Bộ Tư pháp đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo việc sơ kết và xây dựng Báo cáo về kết quả công tác tư pháp 6 tháng năm 2014 của tỉnh, thành phố và nhiệm vụ, giải pháp công tác 6 tháng cuối năm 2014 theo hướng dẫn sau:

1. Phạm vi báo cáo

a) 09 nhóm nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2014 (tại mục III, Phần thứ hai của Báo cáo số 15/BC-BTP ngày 20/01/2014 của Bộ Tư pháp về Tổng kết công tác tư pháp năm 2013 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu công tác năm 2014);

b) Chương trình hành động của Ngành Tư pháp triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 02/01/2014 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán Ngân sách nhà nước năm 2014 (ban hành kèm theo Quyết định số 197/QĐ-BTP ngày 20/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp);

c) Chương trình, kế hoạch công tác tư pháp năm 2014 của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

d) Những lĩnh vực công tác quan trọng, nổi bật khác.

2. Nội dung báo cáo và phụ lục

a) Nội dung báo cáo

- Đánh giá khái quát về đặc điểm tình hình chính trị, kinh tế - xã hội tác động đến việc thực hiện công tác tư pháp của địa phương.

- Những kết quả công việc đã hoàn thành, đạt tỷ lệ phần trăm so với mục tiêu, chỉ tiêu của cả năm 2014 và so sánh với kết quả 6 tháng đầu năm 2013 (kèm theo số liệu, dẫn chứng cụ thể).

- Những cách làm mới, hiệu quả so với năm 2013.

- Những hạn chế, bất cập, vướng mắc trong công tác; những "điểm nghẽn" trong công tác tư pháp ở cơ sở thuộc lĩnh vực do đơn vị quản lý; nguyên nhân của những hạn chế, bất cập, vướng mắc.

- Đề xuất các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm, đột phá thực hiện công tác tư pháp trong 6 tháng cuối năm 2014 của Ngành Tư pháp.

b) Kiến nghị đối với công tác chỉ đạo, điều hành của Bộ Tư pháp

Các cơ quan, đơn vị rà soát, tập hợp các kiến nghị mới hoặc đã gửi Bộ Tư pháp, các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp nhưng chưa được giải đáp, tổng hợp thành một Phụ lục kèm theo Báo cáo của cơ quan, đơn vị.

c) Đề xuất nội dung chuyên đề cần tổ chức tại Hội nghị sơ kết công tác tư pháp 6 tháng đầu năm 2014 (nếu có).

3. Thời gian báo cáo: Từ 01/01/2014 đến 30/4/2014, dự ước hoàn thành nhiệm vụ đến 30/6/2014 (việc bổ sung báo cáo sẽ được thực hiện trong quá trình góp ý dự thảo Báo cáo công tác tư pháp 6 tháng đầu năm 2014).

(Đề cương Báo cáo sơ kết công tác tư pháp 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp công tác 6 tháng cuối năm 2014 được gửi kèm theo Công văn này).

4. Thời hạn, địa chỉ gửi báo cáo

a) Địa chỉ, thời hạn gửi Báo cáo: Báo cáo tổng kết được gửi về Văn phòng Bộ Tư pháp **bằng hình thức văn bản** (theo địa chỉ: Phòng Tổng hợp - Văn phòng Bộ Tư pháp, số 58 - 60 Trần Phú, Hà Nội) và **bản điện tử** (theo địa chỉ hộp thư: tuphapdiaphuong@moj.gov.vn) **trước 17h00 ngày 02/6/2014**.

b) Về công tác báo cáo thống kê theo Thông tư số 20/2013/TT-BTP ngày 03/12/2013 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số nội dung về hoạt động thống kê của Ngành Tư pháp: Các cơ quan, đơn vị gửi Báo cáo thống kê về **Vụ Kế hoạch - Tài chính, Bộ Tư pháp** theo quy định tại Thông tư số 20/2013/TT-BTP.

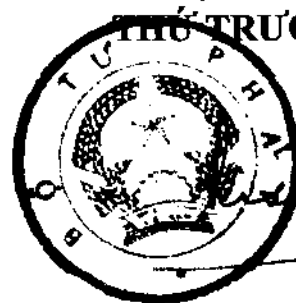
(Mọi chi tiết, xin liên hệ đồng chí Trần Hoàng Hưng - Phòng Tổng hợp, Văn phòng Bộ Tư pháp, số điện thoại: 04.62739324, 0904805136).

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên (để thực hiện);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Các Sở Tư pháp (để giúp t/h);
- Cục CNTT (đưa lên Cổng TTĐT);
- Lưu: VT, TH.

KT. BỘ TRƯỞNG



Hoàng Thế Liên



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 11 tháng 4 năm 2014

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

**Sơ kết công tác tư pháp 6 tháng đầu năm
và nhiệm vụ, giải pháp công tác năm 2014**

(Thời gian báo cáo từ 01/01/2014 đến 30/6/2014)

Bối cảnh, điều kiện kinh tế - xã hội trong 6 tháng năm 2014 ảnh hưởng đến công tác tư pháp (những thuận lợi và khó khăn)

Báo cáo này tập trung đánh giá việc triển khai thực hiện 09 nhóm nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2014; Chương trình hành động của Ngành Tư pháp triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 02/01/2014 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán Ngân sách nhà nước năm 2014 (ban hành kèm theo Quyết định số 197/QĐ-BTP ngày 20/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp) và một số kết quả nổi bật công tác; xác định những hạn chế, bất cập và nguyên nhân để từ đó đề xuất nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu đến hết năm 2014.

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2014 (có dẫn chứng, số liệu cụ thể)

1. Triển khai đồng bộ, quyết tâm thực hiện hiệu quả Kế hoạch của Chính phủ về triển khai thi hành Hiến pháp năm 2013

2. Công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật: Triển khai Kế hoạch của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 67/2013/QH13 ngày 29/11/2013 của Quốc hội về việc tăng cường công tác triển khai thi hành luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

Tập trung xây dựng các dự án luật liên quan đến quyền công dân, bảo đảm tiến độ, chất lượng. Nâng cao hơn nữa chất lượng công tác thẩm định, kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật, gắn với công tác kiểm soát thủ tục hành chính, góp phần bảo đảm tính khả thi, hợp lý, giảm chi phí xã hội.

Rà soát, công bố kịp thời các thủ tục hành chính mới hoặc đã được sửa đổi, bổ sung, bảo đảm sự thống nhất trong áp dụng thủ tục hành chính trong toàn quốc. Triển khai đồng bộ Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2011 - 2020.

3. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để đưa Luật Hòa giải ở cơ sở đi vào cuộc sống. Tăng cường công tác PBGDPL, tiếp tục triển khai có hiệu quả Luật Phổ biến giáo dục pháp luật.

4. Tập trung chuẩn bị các điều kiện cần thiết để triển khai thi hành hiệu quả Luật Xử lý vi phạm hành chính, Nghị quyết của Quốc hội về việc thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính.

5. Chỉ đạo quyết liệt hơn nữa công tác THADS, đồng thời khẩn trương xây dựng dự án Luật sửa đổi bổ sung Luật THADS trên tinh thần cải cách tư pháp, khắc phục các tồn tại, hạn chế cản trở việc thi hành án. Chủ động phối hợp với thành phố Hồ Chí Minh và 12 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương liên quan đẩy mạnh việc thực hiện thí điểm chế định Thừa phát lại.

6. Khẩn trương hoàn thiện dự án Luật Hộ tịch. Đẩy mạnh việc hoàn thiện thể chế ở tầm luật đối với các lĩnh vực hộ tịch, chứng thực; phối hợp chặt chẽ với Bộ Ngoại giao trong việc thực hiện đăng ký giữ quốc tịch Việt Nam cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài và tổ chức tổng kết việc thực hiện quy định này. Tập trung triển khai có hiệu quả Chiến lược phát triển lý lịch tư pháp đến năm 2020, tầm nhìn 2030.

7. Triển khai thực hiện tốt Luật Giám định tư pháp; tiếp tục tăng cường các lĩnh vực công chứng, luật sư, trợ giúp pháp lý cho người nghèo..., huy động sự vào cuộc của cả xã hội cùng tham gia các hoạt động này; phối hợp tổ chức thành công Đại hội Đại biểu luật sư toàn quốc lần thứ hai và chuẩn bị các điều kiện cần thiết tiến tới thành lập tổ chức công chứng toàn quốc.

8. Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thực hiện quyền và nghĩa vụ thành viên Hội nghị La Hay về tư pháp quốc tế của Việt Nam; hoàn thiện cơ sở pháp lý về cấp ý kiến pháp lý đối với các khoản vay và dự án đầu tư nước ngoài.

9. Kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan tư pháp, pháp chế và khẩn trương triển khai các Đề án về đào tạo pháp luật, các chức danh tư pháp.

10. Công tác chỉ đạo điều hành.

11. Những kết quả nổi bật, điển hình khác.

II. NHỮNG HẠN CHẾ, BẤT CẬP VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế, bất cập.


2. Nguyên nhân (*theo thứ tự nguyên nhân chủ quan, khách quan*).

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

- Kết quả công tác; những đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội và công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Bộ, ngành và địa phương.

- Hạn chế, bất cập và nguyên nhân.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN CÔNG TÁC TƯ PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2014

(*Bối cảnh kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2014 và các nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu mang tính đột phá, giải quyết các điểm nghẽn, hạn chế, bất cập trong công tác tư pháp*). 

BỘ TƯ PHÁP